

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYÊN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 31-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Thanh Khỏe

Bà Triệu Thị Loan

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đinh Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Sành L; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19 tháng 10 năm 1981 tại xã T, N, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Dao;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Triệu Quyền C (đã chết) và bà Triệu Mùi S (sinh năm: 1956);
Trú tại: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Vợ: Lý Mùi G; Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Con: bị cáo có 03 con, con cả sinh năm 2001, con út sinh năm 2008.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Triệu Kiềm T; Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đặng Mùi P; Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, Cao Bằng.

Có mặt.

2. Anh Lý Văn C; Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, Cao Bằng.

Có mặt.

3. Anh Triệu Sành P; Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, Cao Bằng.

Vắng mặt.

4. Anh Lục Sành P; Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện N, Cao Bằng.

Có mặt.

5. Anh Triệu Tồn N; Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện N, Cao Bằng.

Vắng mặt.

6. Anh Triệu Tồn S (Tên gọi khác: Triệu Kiềm T); Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện N, Cao Bằng.

Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Bà Đặng Thị N; Địa chỉ: Tổ dân phố 5 thị trấn B, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/7/2018 bà Đặng Mùi P trú tại xóm K, xã T, huyện N thuê 03 người cùng xóm gồm Triệu Sành L, Triệu Sành T và Triệu Sành P đến sửa nhà cho mình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi sửa nhà xong thì mọi người cùng nhau ngồi uống rượu rồi ăn cơm tại nhà bà P. Trước khi ăn cơm, Triệu Kiềm T (trú tại xóm B, xã V, huyện N là người chung sống như vợ chồng với bà P) đã trả tiền công sửa nhà cho Triệu Sành L số tiền 1.200.000 đồng. Khi ăn cơm có mặt bà P, ông Triệu Kiềm T, Triệu Sành L, Triệu Sành T, Triệu Sành P và Triệu Quây K là người cùng xóm. Do vừa sửa nhà vừa uống rượu từ buổi chiều nên ngoài bà P không uống rượu, còn lại những người trên sau khi ăn cơm được một lúc đều đã say rượu. Triệu Quây K lên giường đi ngủ trước, những người còn lại tiếp tục uống rượu ở bàn ăn cơm. Lúc đó có Triệu Tồn N cùng Triệu Tồn S đều trú tại xóm B, xã V cùng Lục Sành P nhà ở P, xã T cũng đến chơi nhưng thấy mọi người đã say rượu, rượu trong chai đã gần hết nên mỗi người uống một chén rượu rồi ba người lên giường Quây K đang nằm để ngồi chơi và nằm nghỉ. Lúc này giữa Triệu Sành L và Triệu Kiềm T xảy ra mâu thuẫn, do Sành L cho rằng Kiềm T đòi lại tiền sửa nhà giữa hai người có to tiếng chửi nhau. Một lúc sau thì Sành T, Sành P, Sành L cùng nhau ra về. Sành T và Sành P đi trước, Sành L đi theo sau. Khoảng hai phút sau thì Triệu Sành L từ bên ngoài đi vào trong nhà bà P dùng một tay thò vào tủ đựng đồ dụng cụ làm nghề mộc của L đang đặt dưới nền nhà gần cửa ra vào cầm 01 cái đục có thân bằng kim loại, cán bằng gỗ tiến lại chỗ Kiềm T đang đứng nói: “Thích xin tiền về không?” Kiềm T trả lời “Tiền trả sòng phẳng rồi, xin về làm gì”. L nói tiếp: “T thích đánh nhau không?”. T nói: “Thích”. Ngay lúc đó Sành L và Kiềm T lao vào đánh nhau, giằng co, vật lộn ở giữa nhà, gần bàn ăn cơm. Cả hai người ngã

xuống đất gần vị trí giường Tồn N, Tồn S đang ngồi, Sành P, Quầy K đang nằm ngủ. Kiềm T đè lên người Sành L, ngồi đè lên vị trí hông, bụng của L rồi dùng hai tay đâm từ trên xuống vào vùng ngực, cổ L. Trong lúc vật lộn và bị Kiềm T đè lên người thì L cầm ngược đục mộc bằng tay phải (chiều hướng lưỡi đục từ ngón cái đến ngón út vuông góc với cánh tay) đâm nhiều phát từ dưới lên vào vùng ngực, mặt của Kiềm T. Triệu Kiềm T bị đau dùng tay sờ ngực thấy mình bị chảy máu ở phần ngực nên bật dậy dùng hai tay nắm chân của Sành L kéo ra ngoài cửa định kéo L đẩy xuống ta luy âm trước cửa nhà nhưng khi đến cửa thì do mất máu nhiều nên Kiềm T buông Sành L rồi bỏ chạy theo đường mòn qua trường Tiểu học xã T ra đường liên xã T - Thê Dục nhờ mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện N. Trong lúc Sành L và Kiềm T đánh nhau, Lục Sành P hoảng sợ nên bỏ chạy ra khỏi nhà. Sau khi tiếp nhận tố giác, đơn trình báo của ông Triệu Kiềm T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã tạm giữ 01 cái đục mộc, cán bằng gỗ, thân bằng kim loại màu đen, phần đầu lưỡi sắc nhọn, phần thân dài khoảng 22cm, lưỡi rộng khoảng 02cm, dày khoảng 0,5cm, cán gỗ tròn, đường kính 04cm, dài khoảng 06cm do Triệu Sành L giao nộp.

Kết quả xem xét dấu vết thương tích trên cơ thể Triệu Kiềm T xác định:

- Bên trái cổ cách 03cm trên xương quai xanh có 01 vết sẹo thẳng đang lên da non, kích thước 2 x 0,5cm nằm song song với xương quai xanh.
- Trên ngực trái vị trí cách núm vú trái 08cm dưới xương quai xanh 08cm có 01 vết sẹo thẳng đã lên da non kích thước 03 x 0,5cm hướng chéo từ trên xuống, từ trong ra ngoài.
- Trên ngực phải tại vị trí cách trên núm vú phải 0,9cm, cách dưới xương quai xanh phải 09cm có 01 vết sẹo đã lên da non, kích thước 2,5 x 1cm hướng từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới.
- Môi dưới bên trái và phần dưới môi có 01 vết sẹo thẳng đang lên da non, kích thước dài 01cm hướng từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.
- Mặt sau cánh tay trái cách nách 05cm có 01 vết sẹo đang lên da non kích thước 2,5 x 0,5cm hướng song song với sống lưng.

Đối với các vết thương để lại tại vị trí môi trái, mặt sau cánh tay trái sát sống lưng trên cơ thể bị hại Triệu Kiềm T do diễn biến sự việc diễn ra nhanh, bị cáo, bị hại, người làm chứng đều say rượu, không nhớ chính xác tư thế, vị trí Sành L đâm gây thương tích cho Kiềm T như thế nào. Tuy nhiên, căn cứ vào đặc điểm vết thương, đặc điểm hung khí, lời khai thừa nhận đã gây ra những vết thương trên của bị cáo Triệu Sành L đủ căn cứ xác định đều là vết thương do L gây ra đối với T bằng hung khí là đục mộc.

Căn cứ đơn đề nghị giám định sức khỏe của ông Triệu Kiềm T, ngày 31/7/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số 28 đối với thương tích của Ông Triệu Kiềm T. Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 072/18/TgT ngày 15/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Cao Bằng kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương màng phổi phải đơn thuần không để lại di chứng: 03%
- Sẹo phần mềm vùng môi dưới ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%
- 05 vết sẹo phần mềm vùng cổ, ngực, bụng, lưng, tay trái kích thước nhỏ: 06%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm).

Trong quá trình điều tra bị cáo Triệu Sành L khai: Trong lúc ra về đến hiên nhà, bị cáo bị Triệu Kiềm T đuổi theo đánh từ phía sau nên mới dùng chiếc đục để chống trả. Tuy nhiên lời khai của bị cáo không phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, mâu thuẫn với lời khai những người làm chứng, bị hại, không đúng sự thật khách quan của vụ án.

Sau khi xảy ra vụ án, giữa bị cáo Triệu Sành L và bị hại Triệu Kiềm T đã thỏa thuận thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị cáo L gây ra đối với Kiềm T. Triệu Sành L tự nguyện bồi thường cho Triệu Kiềm T số tiền 55.000.000 đ (Năm mươi năm triệu đồng). Bị hại Triệu Kiềm T đã có đơn xin bãi nại, đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Triệu Sành L

nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSNB ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng đã truy tố Triệu Sành L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Sành L từ 24 (*hai mươi tư*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều xác nhận việc thỏa thuận bồi thường số tiền 55.000.000đ (*Năm mươi năm triệu đồng*) cho bị hại và không có yêu cầu gì nên không đặt vấn đề xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy chiếc đục mộc làm bằng kim loại là công cụ phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Sành L không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên

Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Sành L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Sành L vẫn giữ nguyên lời khai: Ngày 17/7/2018, trong lúc ra về đến hiên nhà, bị cáo bị Triệu Kiềm T đuổi theo đánh từ phía sau nên mới dùng chiếc đục để chống trả. Lời khai của bị cáo không phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, mâu thuẫn với lời khai những người làm chứng, bị hại, không đúng sự thật khách quan của vụ án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xác định do sự việc diễn ra nhanh, bị cáo, bị hại, người làm chứng đều say rượu, không nhớ chính xác diễn biến, tư thế, vị trí Sành L đâm gây thương tích cho Kiềm T như thế nào, căn cứ vào đặc điểm vết thương, đặc điểm hung khí, kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lời khai thừa nhận của bị cáo về việc đã gây ra những vết thương cho bị hại đủ căn cứ xác định các vết thương trên người của bị hại do bị cáo gây ra bằng hung khí là đục mộc. Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 072/18/TgT ngày 15/8/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Cao Bằng kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương màng phổi phải đơn thuần không để lại di chứng: 03%
- Sẹo phần mềm vùng môi dưới ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%
- 05 vết sẹo phần mềm vùng cổ, ngực, bụng, lưng, tay trái kích thước nhỏ: 06%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm).

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Triệu Sành L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là sử dụng một thanh đục làm mộc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19% (mười chín phần trăm) đã thỏa mãn quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 55.000.000đ (*Năm mươi năm triệu đồng*) để khắc phục hậu quả, ngày 15/10/2018 bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, sinh ra lớn lên ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết chữ, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do đã uống rượu, không làm chủ được hành vi của mình nên bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích đối với bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây hoang mang, tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong giai đoạn điều tra bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Triệu Sành L. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, việc

cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để bị cáo tự cải tạo để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, tại biên bản hai bên gia đình thỏa thuận ngày 06/8/2018, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là: 55.000.000đ (*Năm mươi năm triệu đồng*), bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 thanh đục làm mộc dài 28cm bằng kim loại màu đen, một đầu là lưỡi đục vát nhọn bản rộng 02cm, thân đục dài 22cm, toàn bộ thân lưỡi rỉ sét, một đầu đóng chuôi gỗ dài 06cm, đuôi chuôi gỗ bị bết xác định là công cụ phạm tội của bị cáo Triệu Sành L nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Sành L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Sành L 30 (*ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*sáu mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh đục làm mộc dài 28cm bằng kim loại màu đen, một đầu là lưỡi đục vát nhọn bản rộng 02cm, thân đục dài 22cm, toàn bộ thân lưỡi rỉ sét, một đầu đóng chuôi gỗ dài 06cm, đuôi chuôi gỗ bị bết.

Vật chứng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số: 08 ngày 28 tháng 12 năm 2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Sành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã T;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngôn Ngọc Viên